

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **47/2019/HS-ST**
Ngày: 26-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Tòng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Phạm Thị Em**

2/ Ông **Hồ Thanh Nguyên**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Huỳnh Minh Hiền** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông **Cao Duyệt Phương** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Đoàn Tuấn K, sinh năm 1972; tại tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Hữu T và bà Trương Kim N; Có vợ tên Lê Duy T (đã ly hôn), có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2013;

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 26/6/1991, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Ngày 02/6/1992, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân”

Ngày 02/4/2018, bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo đã nộp phạt xong ngày 05/4/2018;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/5/2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Võ Ngọc Hữu T, sinh năm 1986; (Vắng mặt)

Trú tại: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1986; (Vắng mặt)

Trú tại: Ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Lê Thị Ngọc P, sinh năm 1992; (Có mặt)

Trú tại: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Người làm chứng:*

+ Huỳnh Cao N, sinh năm 1963; (Vắng mặt)

Trú tại: Ấp P, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre

+ Phạm Văn L, sinh năm 1954; (Vắng mặt)

Trú tại: Ấp A, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 12/5/2019, K đã mua ma túy Heroin và ma túy đá của một người đàn ông tên D, khoảng hơn ba mươi tuổi, ở thành phố Hồ Chí Minh (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) với số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) sau đó mang về nhà trọ Hoa Tuyết chia nhỏ ra cất giấu mục đích để sử dụng và bán cho những người sử dụng ma túy khác trên địa bàn huyện Châu Thành kiếm tiền lời.

Ngày 13/5/2019, Võ Ngọc Hữu T sử dụng số điện thoại 0396297854 gọi vào số điện thoại 0914363700 của K để hỏi mua hai tép heroin với số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) thì K đồng ý và hẹn T đến khu vực công viên mũi tàu thuộc xã Tam Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Hai bên đã thực hiện giao dịch xong.

Khoảng 06 giờ 45 phút, sáng ngày 14/5/2019, Võ Ngọc Hữu T tiếp tục sử dụng số điện thoại 0396297854 gọi vào số điện thoại 0914363700 của K để hỏi mua hai tép heroin với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), K đồng ý và hẹn T đến trước khu vực nghĩa trang liệt sỹ tỉnh Bến Tre thuộc ấp Phú Hữu, xã Hữu Định, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre để bán ma túy. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày K điều khiển xe mô tô biển số 71B3-778.96 mang theo ma túy đến nghĩa trang liệt sỹ tỉnh gặp Võ Ngọc Hữu T và Nguyễn Tuấn A, trong khi K đang thực hiện việc mua bán chất ma túy thì Công an huyện Châu Thành ập vào khống chế, bắt giữ K.

Thấy lực lượng Công an, K vút ma túy từ trong người xuống đất. Kiểm tra

tang vật K vừa vớt xuống đất tại vị trí không chế K thì phát hiện có ba gói băng keo màu trắng, bên trong gói băng keo thứ nhất có chứa hai đoạn ống nhựa, có sọc trắng, hàn kín hai đầu; bên trong gói băng keo thứ hai có chứa bảy đoạn ống nhựa, có sọc trắng, hàn kín hai đầu; bên trong gói băng keo thứ ba có chứa một đoạn ống nhựa, có sọc trắng, hàn kín hai đầu; bên trong toàn bộ 10 đoạn ống nhựa, có sọc trắng hàn kín hai đầu trên có chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy. Công an huyện Châu Thành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật nghi là ma túy trên theo đúng quy định, ký hiệu phong bì được niêm phong là M1.

Kiểm tra ngăn chứa đồ của бага xe mô tô biển số 71B3-778.96 do K điều khiển phát hiện có một bao thuốc lá hiệu 555, màu xanh dương, bên trong bao thuốc lá có năm gói băng keo màu trắng: bên trong gói băng keo thứ nhất có chứa ba đoạn ống nhựa, có sọc trắng, hàn kín hai đầu; bên trong gói băng keo thứ hai có chứa một đoạn ống nhựa, có sọc trắng, hàn kín hai đầu; bên trong gói băng keo thứ ba có chứa hai đoạn ống nhựa, có sọc trắng, hàn kín hai đầu; bên trong gói băng keo thứ tư có chứa hai đoạn ống nhựa, có sọc trắng, hàn kín hai đầu; bên trong gói băng keo thứ năm có chứa sáu đoạn ống nhựa, có sọc trắng, hàn kín hai đầu; bên trong toàn bộ mười bốn đoạn ống nhựa, có sọc trắng, hàn kín hai đầu nêu trên có chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy. Công an huyện Châu Thành T hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong các tang vật nghi là ma túy trên theo đúng quy định, ký hiệu phong bì được niêm phong là M2.

T hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đoàn Tuấn K tại nhà trọ Hoa Tuyết có địa chỉ số 522/1 ấp 1, xã Sơn Đông, Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Tại phòng số 8, trên bàn gỗ đặt ở sát tường bên phải cửa ra vào, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã phát hiện, tạm giữ:

- + Một túi nylon màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong chứa bốn đoạn ống nhựa gồm 03 đoạn ống nhựa trong suốt, hàn kín hai đầu và 01 đoạn ống nhựa có sọc màu trắng, hàn kín hai đầu, bên trong 04 đoạn ống nhựa nêu trên có chứa chất tinh thể li ti màu trắng nghi là chất ma túy. Công an huyện Châu Thành lập biên bản tạm giữ, niêm phong các tang vật nghi là ma túy trên theo đúng quy định, ký hiệu phong bì được niêm phong là M3;

- + Ba túi nylon màu trắng, gồm 02 túi nylon màu trắng, hàn kín hai đầu và 01 túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khẹp, có một vạch màu đỏ, bên trong 03 túi nylon trên có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Công an huyện Châu Thành lập biên bản tạm giữ, niêm phong các tang vật nghi là ma túy trên theo đúng quy định, ký hiệu phong bì được niêm phong là M4.

Ngoài ra Cơ quan CSĐT – CA huyện Châu Thành còn tạm giữ:

- + Một xe mô tô biển số 71B3-778.96, nhãn hiệu HONDA, loại xe

AIRBLADE, màu xanh dương, số khung: RLHJF6324HZ292732, số máy: JF63E-2351355;

+ 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 187588 mang tên Đoàn Tuấn K;

+ Một điện thoại di động hiệu OPPO, model A57, màu trắng, số IMEI 1: 865259030857011, số IMEI 2: 865259030857003, có gắn hai sim số: 0363373572, 0914363700;

+ Một điện thoại di động hiệu iPhone 7 Plus, màu trắng, số IMEI: 355359085294594, có gắn sim điện thoại số 0983656062;

+ Một ví màu đen;

+ Số tiền 12.145.000 đồng (trong đó có mười hai triệu đồng là tiền của chị Lê Thị Ngọc P; một trăm bốn mươi lăm nghìn đồng là tiền riêng của K)

+ Một cân điện tử màu đen; một kẹp bằng kim loại; một kéo bằng kim loại; một kéo cắt chỉ màu đỏ đen; một hộp kim loại hình tròn, bên trong có chứa một trăm mười đoạn ống nhựa sọc trắng, hàn kín đầu; một túi nylon, bên trong có bốn mươi lăm ống hút nhựa sọc trắng; năm lưỡi lam đã qua sử dụng; hai bật lửa đã qua sử dụng; một chai nhựa có nắp màu vàng, trên nắp có gắn một ống thủy tinh hình mỏ vịt và một đoạn ống hút nhựa sọc trắng; một ống thủy tinh trong suốt hình mỏ vịt;

+ Số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của Võ Ngọc Hữu T;

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vell-com, màu xanh dương, số IMEI 1: 865713020603330, số IMEI 2: 865713020603348 của Võ Ngọc Hữu T có gắn một sim điện thoại số 0396297854;

Tại bản kết luận giám định số 58/2019/GĐMT ngày 16/5/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận:

+ Chất màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng: 0,3884 gam;

+ Chất màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng: 0,5426 gam;

+ Chất màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,5474 gam;

+ Chất màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M4 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng: 4,4365 gam;

Tổng khối lượng chất ma túy bao gồm loại Heroine và loại Methamphetamine mà đã thu giữ của Đoàn Tuấn K là: **5,9149** gam. Hoàn lại mẫu

vật là chất ma túy sau giám định có tổng khối lượng **5,7206** gam và một vỏ bao thuốc lá hiệu 555, màu xanh dương.

Cáo trạng số 51/CT-VKSCT ngày 20/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Đoàn Tuấn K về Tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm “Tội Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Đoàn Tuấn K từ 07 năm đến 08 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: chất ma túy còn lại sau giám định có tổng khối lượng 5,7206 gam; 01 cân điện tử màu đen; một kẹp bằng kim loại; một kéo bằng kim loại; một kéo cắt chỉ màu đỏ đen; một hộp kim loại hình tròn, bên trong có chứa một trăm mười đoạn ống nhựa sọc trắng, hàn kín đầu; một túi nylon, bên trong có bốn mươi lăm ống hút nhựa sọc trắng; năm lưỡi lam đã qua sử dụng; hai bật lửa đã qua sử dụng; một chai nhựa có nắp màu vàng, trên nắp có gắn một ống thủy tinh hình mỏ vịt và một đoạn ống hút nhựa sọc trắng; một ống thủy tinh trong suốt hình mỏ vịt.

+ Trả lại cho chị Lê Thị Ngọc P xe mô tô biển số 71B3-778.96, nhãn hiệu HONDA, loại xe AIRBLADE, màu xanh dương, số khung: RLHJF6324HZ292732, số máy JF63E-2351355 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 187588 mang tên Đoàn Tuấn K;

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO, model A57, màu trắng, số IMEI 1: 865259030857011, số IMEI 2: 865259030857003, có gắn hai sim số: 0363373572, 0914363700;

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) của Võ Ngọc Hữu T;

+ Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Vell-com, màu xanh dương, số IMEI 1: 865713020603330, số IMEI 2: 865713020603348 có gắn một sim điện thoại số 0396297854 cho Võ Ngọc Hữu T.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7 Plus, màu trắng, số IMEI: 355359085294594, có gắn sim điện thoại số 0983656062; 145.000 đồng của bị cáo Đoàn Tuấn K; 01 ví da màu đen.

+ Buộc bị cáo giao nộp số tiền 200.000 đồng tiền bán ma túy ngày 13/5/2019.

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 145.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

+ Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã trả lại số tiền 12 triệu đồng cho chị Lê Thị Ngọc P.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt. Bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử do đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra nên tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292; Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra như: biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản ghi lời khai người làm chứng; kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bến Tre. Từ cơ sở đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Để có tiền mua ma túy sử dụng, trong 02 ngày 13 và 14/5/2019, Đoàn Tuấn K đã có hành vi 02 lần bán ma túy cho Võ Ngọc Hữu T và Nguyễn Tuấn A cụ thể:

Lần 1: Ngày 13/5/2019, tại khu vực công viên mũi tàu thuộc xã Tam Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre Đoàn Tuấn K đã bán cho Võ Ngọc Hữu T và Nguyễn Tuấn A hai tép heroin với số tiền 200.000 đồng.

Lần 2: Vào lúc 07 giờ, ngày 14/5/2019, tại khu vực trước nghĩa trang liệt sỹ tỉnh Bến Tre Đoàn Tuấn K đang có hành vi mua, bán ma túy cho Võ Ngọc Hữu T và Nguyễn Tuấn A thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 58/2019/GĐMT ngày 16/5/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận:

+ Chất màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng: 0,3884 gam;

+ Chất màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định

là ma túy, loại Heroine, khối lượng: 0,5426 gam;

+ Chất màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,5474 gam;

+ Chất màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M4 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng: 4,4365 gam;

Tổng khối lượng chất ma túy bao gồm loại Heroine và loại Methamphetamine mà đã thu giữ của Đoàn Tuấn K là: **5,9149** gam.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mau bán chất ma túy là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích sử dụng, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành Tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng truy tố và phát biểu luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành là có căn cứ và đúng người, đúng tội.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có con nhỏ chưa thành niên được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, không chỉ ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa P bị cáo phạm tội, mà còn gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với số lượng ma túy 5,7206 gam còn lại sau giám định là chất ma túy cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 cân điện tử màu đen; một kẹp bằng kim loại; một kéo bằng kim loại; một kéo cắt chỉ màu đỏ đen; một hộp kim loại hình tròn, bên trong có chứa một trăm mười đoạn ống nhựa sọc trắng, hàn kín đầu; một túi nylon, bên trong có bốn mươi lăm ống hút nhựa sọc trắng; năm lưỡi lam đã qua sử dụng; hai bật lửa đã qua sử dụng; một chai nhựa có nắp màu vàng, trên nắp có gắn một ống thủy tinh hình mỏ vịt và một đoạn ống hút nhựa sọc trắng; một ống thủy tinh trong suốt hình mỏ vịt dùng sử dụng và phân chia ma túy để bán nên tịch

thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO, model A57, màu trắng, số IMEI 1: 865259030857011, số IMEI 2: 865259030857003, có gắn hai sim số: 0363373572, 0914363700 bị cáo dùng liên lạc để mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

+ Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vell-com, màu xanh dương, số IMEI 1: 865713020603330, số IMEI 2: 865713020603348 của Võ Ngọc Hữu T có gắn một sim điện thoại số 0396297854 dùng liên lạc với K để mua ma túy; số tiền 200.000 đồng của Võ Ngọc Hữu T dùng để mua ma túy nên tịch thu sung quỹ.

+ Đối với Xe mô tô biển số 71B3-778.96, nhãn hiệu HONDA, loại xe AIRBLADE, màu xanh dương, số khung: RLHJF6324HZ292732, số máy: JF63E-2351355, bị cáo và chị Lê Thị Ngọc P cho rằng là tài sản của chị P, chị P nhờ bị cáo đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe. Quá trình điều tra xác định ngoài lời khai thì bị cáo và chị P không có tài liệu chứng cứ chứng minh xe mô tô trên là của tài sản của chị P. Do xe mô tô biển số 71B3-778.96 là do bị cáo Đoàn Tuấn K đứng tên giấy đăng ký xe và bị cáo sử dụng xe này làm P tiên mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 187588 mang tên Đoàn Tuấn K.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7 Plus, màu trắng, số IMEI: 355359085294594, có gắn sim điện thoại số 0983656062; 01 ví màu đen không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

+ Buộc bị cáo giao nộp số tiền 200.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho T vào ngày 13/5/2019 sung quỹ nhà nước. Tiếp tục tạm giữ số tiền 145.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

+ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã trả lại cho chị Lê Thị Ngọc P số tiền 12.000.000 đồng do không liên quan đến vụ án nên không xét đến.

[6] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

Võ Ngọc Hữu T còn khai nhận còn mua ma túy của K vào các ngày 11 và 12/5/2019 mỗi lần 02 tép heroin với giá 200.000 đồng và đã sử dụng hết. Bị cáo K không thừa nhận các lần mua bán ma túy này. Qua đối chất không đủ cơ sở để xác định K có bán ma túy vào các ngày 11 và 12/5/2019 cho T nên không xem xét xử lý.

Đối tượng Ngô Thị D khai nhận có gọi cho K để hỏi mua ma túy và được

một người phụ nữ tên Y giao ma túy. Bị cáo K khai nhận khi D gọi bị cáo có đưa điện thoại cho Y nghe, việc Y và D có mua bán ma túy với nhau hay không K không biết và bị cáo K không thừa nhận có bán ma túy và nhờ Y giao ma túy cho D. Quá trình điều tra không xác minh được lai lịch của đối tượng tên Y nên không có cơ sở xem xét xử lý.

Đối với hành vi của Võ Ngọc Hữu T, Nguyễn Tuấn A mua ma túy của K vào các ngày 13 và 14/5/2019 của K quá trình điều tra xác định số ma túy mua ngày 13/5/2019, T và Tuấn A đã sử dụng hết; lần mua ma túy vào ngày 14/5/2019 bị bắt quả tang T và Tuấn A chưa nhận được ma túy, khám xét trên người không thu giữ được ma túy nên không có cơ sở xử lý hình sự đối với T và Tuấn A. Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Võ Ngọc Hữu T và Nguyễn Tuấn A xong nên không xét đến.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Tuấn K phạm “Tội Mua bán trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Đoàn Tuấn K **07 (bảy) năm** tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2019.

[2] Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Số lượng ma túy 5,7206 gam còn lại sau giám định;

+ 01 cân điện tử màu đen; một kẹp bằng kim loại; một kéo bằng kim loại; một kéo cắt chỉ màu đỏ đen; một hộp kim loại hình tròn, bên trong có chứa một trăm mười đoạn ống nhựa sọc trắng, hàn kín đầu; một túi nylon, bên trong có bốn mươi lăm ống hút nhựa sọc trắng; năm lưỡi lam đã qua sử dụng; hai bật lửa đã qua sử dụng; một chai nhựa có nắp màu vàng, trên nắp có gắn một ống thủy tinh hình mỏ vịt và một đoạn ống hút nhựa sọc trắng; một ống thủy tinh trong suốt hình mỏ vịt.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO, model A57, màu trắng, số IMEI 1: 865259030857011, số IMEI 2: 865259030857003, có gắn hai sim số: 0363373572, 0914363700 của bị cáo Đoàn Tuấn K;

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vell-com, màu xanh dương, số IMEI 1: 865713020603330, số IMEI 2: 865713020603348 của Võ Ngọc Hữu T có gắn một sim điện thoại số 0396297854;

+ Số tiền 200.000 đồng của Võ Ngọc Hữu T;

+ 01 xe mô tô biển số 71B3-778.96, nhãn hiệu HONDA, loại xe AIRBLADE, màu xanh dương, số khung: RLHJF6324HZ292732, số máy: JF63E-2351355 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 187588 mang tên Đoàn Tuấn K.

- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7 Plus, màu trắng, số IMEI: 355359085294594, có gắn sim điện thoại số 0983656062; 01 ví màu đen cho bị cáo Đoàn Tuấn K.

- Buộc bị cáo Đoàn Tuấn K giao nộp số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng sung quỹ nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 145.000 đồng của bị cáo Đoàn Tuấn K để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành với Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre).

[3] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đoàn Tuấn K phải chịu là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b)
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện (3b);
- Bộ phận HSCA huyện (2b);
- UBND X. T (1b);
- Những người tham gia tố tụng (4b);
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Tòng